TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 52/2025/HSST
Ngày 31/10/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Tiến Hưng;
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Phan Thị Nhụ, ông Nguyễn Hữu Thắng
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Lụa -Thư ký TAND khu vực 8, tỉnh Bắc Ninh;
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 01/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 07/10/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 2003. Giới tính; Nam

HKTT: Xóm X, xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An (Nay là thôn X, xã G, tỉnh Nghệ An); Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam. Bố đẻ: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1956; Mẹ đẻ: Bùi Thị L, sinh năm 1959; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03; Vợ; con: Chưa có.

* Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 06/04/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Tiên Du. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Trương Minh N, sinh năm 2006 Giới tính: Nam

HKTT: Xóm N, xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An (Nay là thôn N, xã G, tỉnh Nghệ An); Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Bố đẻ: TRương Minh Nh, sinh năm: 1978; Mẹ đẻ: Trương Thị B, sinh năm 1976; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 03; Vợ; con: Chưa có.

* Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 06/04/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Tiên Du. (Có mặt tại phiên tòa)

3. Lâm Văn V, sinh năm 1997 Giới tính: Nam

HKTT: Xóm C, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (nay là khu dân phố C, xã P, tỉnh Thái Nguyên); văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Lâm Văn Đ, sinh năm 1972 (đã chết); Mẹ đẻ: Hoàng Thị C, sinh năm 1976; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất. Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1997; Có 01con sinh năm 2022.

* Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án số 112/2017/HSST ngày 23/8/2017 Tòa án nhân dân huyện Yên Phong (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Bắc ninh) xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 30/01/2019 chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/08/2025 đến nay). Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa)

4. Bùi Văn Đ, sinh năm 1998 Giới tính: Nam

HKTT: Xóm H, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định (nay là H, xã H, tỉnh Ninh Bình); văn hoá: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Bùi Văn Nguyên, sinh năm 1967; Mẹ đẻ: Trần Thị Liên, sinh năm 1969 (đã chết); Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có.

* Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/04/2025 đến ngày 11/04/2025 thay đổi biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Lâm Văn V, sinh năm 1997; HKTT: khu dân phố C, xã P, tỉnh Thái Nguyên; (có mặt)

2/ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; HKTT: Thôn T, xã Th, tỉnh Thanh Hóa; (có mặt)

3/ Anh Trương Văn C, sinh năm 1995; HKTT: Thôn N, xã G, tỉnh Nghệ An; (có mặt)

Néi dung vô ¸n

C¸c bÞ c¸o bÞ ViÖn kiÓm s¸t nh©n d©n khu vực 8, tØnh B¾c Ninh truy tè vÒ hµnh vi ph¹m téi nh- sau: Khoảng 0 giờ ngày 05/4/2025, nhóm gồm Nguyễn Văn T, Nguyễn Đăng Tr, Nguyễn Văn Th, Trương Minh N và Trần Đăng T có cùng nhau đi ăn uống tại khu vực Đại Thượng, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh. T, Tr, N, T2 cùng trọ tại thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh (T, Tr, N cùng phòng trọ). Quá trình ăn uống thì Nhất có về phòng trọ trước.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05/4/2025, Nguyễn Văn T, điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Đăng Tr. Trần Đăng T1, điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn T2 về khu vực thuê trọ tại thôn Đại Vi, xã Đại Đồng. Khi đi qua khu vực ngã tư Đại Thượng, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh thì xe mô tô của T1 xảy ra va chạm nhẹ với 01 xe mô tô khác do 2 thanh niên điều khiển, nhưng xe này bỏ chạy về hướng thôn Dương Húc, xã Đại Đồng. Thấy vậy, T1 điều khiển xe mô tô đuổi theo, còn T đèo Tr đi về đến phòng trọ ở thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, khi đến cổng phòng trọ Tr đứng ngoài, còn T vào phòng trọ kể lại sự việc va chạm xe cho Trương Minh Nhất biết và bảo Nhất lấy dao đi đánh nhau. Nghe T nói vậy, Nhất lấy 02 con dao ở trong phòng trọ sau đó đưa cho T 01 con dao phay dài 46cm, lưỡi dao rộng 9cm và Nhất cầm 01 con dao dài 45,5cm, bản dao phần rộng nhất 7,5cm, rồi cả hai đi ra chỗ Tr đợi cùng nhau đi tìm đánh 02 nam thanh niên. Khi đến khu vực ngã tư Đại Thượng thì T, Nhất, Tr gặp T1, T2 và được thông báo là không tìm thấy 02 thanh niên vừa xảy ra va chạm. Do vậy, Tr xuống xe đứng đợi cùng T1, T2. Còn T điều

khiển xe mô tô chở Nhất đi về hướng thôn Dương Húc để tiếp tục tìm 02 nam thanh niên này. Khi đi đến đoạn Đ gần thôn Dương Húc thì T, Nhất gặp anh Nguyễn Văn Đạo, sinh năm 2000 ở xóm Gạ, thôn Đại Vi, xã Đại Đồng điều khiển xe mô tô phía sau chở chị Âu Hải Linh, sinh năm 2003 đi ngược chiều bật đèn pha cao. Thấy vậy, T có nháy đèn mục đích để anh Đạo hạ đèn pha xuống, tuy nhiên thấy anh Đạo không hạ đèn pha nên T điều khiển xe đến chặn đầu xe của anh Đạo bảo *"Sao em nháy pha đèn mà anh không hạ pha xuống*" còn Nhất to tiếng chửi "*Đ. mẹ sao không tắt đèn pha cao*". Thấy vậy, anh Đạo xin lỗi T, Nhất, rồi điện thoại ra gọi cho *Bùi Văn Đ*, nói đang đi có người chặn Đ bảo Đ đến giải quyết. Do thấy, anh Đạo gọi người ra nên Nhất lao vào dùng tay đấm 01 cái trúng vào vai của anh Đạo, làm anh Đạo sợ bỏ chạy xuống phía bờ ruộng, T điều khiển xe đuổi và Nhất tiếp tục chạy bộ đuổi đánh anh Đạo nhưng không đuổi được. Nhất gọi điện thoại cho Tr để bảo Tr, T2, T1 qua chỗ Nhất, T để xem có phải thanh niên lúc trước va chạm không. Khoảng 2 phút sau thì cả Đ, Tr, T2, T1 đều đến, khi đó anh Đạo đang đứng dưới ruộng, Đ gọi anh Đạo lên để nói chuyện. Khi anh Đạo lên, T2 bảo nhầm người nên cả nhóm đã xin lỗi anh Đạo. Đ không nhất trí và quát to *"Đ.mẹ chúng mày, chúng mày định làm loạn ở đây à?"*, Tr giải thích thì bị Đ dùng tay phải tát một cái trúng mặt Tr. T2 thấy Tr bị đánh nên vào ôm can ngăn nhưng Đ không nghe. Đúng lúc này, *Lâm Văn V*, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng nhận ra anh Đạo là anh em quen biết xã hội nên V hỏi anh Đạo *"có chuyện gì thế?"*. Anh Đạo trả lời *"chúng nó đánh em"*. Khi nghe anh Đạo nói vậy, V chỉ tay về phía nhóm T vừa quát *"thằng nào đánh em tao"* đồng thời lao vào dùng chân phải đạp Nhất 01 cái trúng ngực làm Nhất ngã ra Đ và chửi "*Mày thích đánh em tao không?*". Đ tiếp tục xông vào đẩy Nhất ngã xuống Đ rồi cùng V đuổi theo Nhất mục đích để tiếp tục đánh Nhất. Khi chạy được khoảng 3 mét thì Nhất rút dao từ trong người ra đuổi ngược lại thì Đ bỏ chạy khoảng 10 mét thì dừng lại. Lúc này, T lao vào dùng dao chém từ trên xuống về phía V, V giơ tay phải nên trúng vào khuỷu tay rồi V lùi lại thì T đuổi theo Đ rồi cầm dao ở tay phải quay sống dao chém từ trên xuống trúng vai bên trái của Đ. Nhất tiếp tục cầm dao đuổi theo anh Đạo, thấy vậy anh Đạo sợ nhảy qua mương nước chạy ra cánh đồng thì Nhất dừng lại. Sau đó, T bảo tất cả lên xe đi về phòng trọ của T. Lúc này, T1 điều khiển xe chở Nhất còn T2 điều khiển xe chở T, Tr. Khi về đến phòng trọ, T1 đi về. T đi cất 02 con dao. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Văn T, Trương Minh Nhất và Bùi Văn Đ đã tự giác đến Công an xã Đại Đồng để đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân.

Ngày 06/4/2025, Công an xã Đại Đồng có công văn đề nghị cơ quan pháp luật xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi gây rối trật tự công cộng để giữ vững trật tự trị an, an toàn xã hội.

**** Về vật chứng:***

- Ngày 07/4/2025, Nguyễn Văn T2 giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, BKS 37AT-04389. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của T2. T điều khiển chiếc xe trên thực hiện hành vi phạm tội.

- Ngày 06/4/2025, Nguyễn Văn T giao nộp: 01 con dao bằng kim loại (dạng dao phay) dài 46cm, bản dao chỗ rộng nhất là 9cm, chuôi dao dược hàn bằng ống kim loại hình trụ Đ kính 2,6 cm, đáy chuôi dao có lỗ ren xoáy Đ kính 1,2 cm. Tại

vị trí lưỡi dao cách đầu dao 8,5 cm có bám dính vết chất màu nâu đỏ (dạng máu) kích thước 0,5x1,5 cm; 01 ống kim loại hình trụ dài 46 cm Đ kính 2,6 cm, một đầu được hàn thanh kim loại hình trụ Đ kính 1,2 cm có tiện ren.

- Ngày 06/4/2025, Trương Minh Nhất giao nộp 01 con dao bằng kim loại dài 45,5cm, bản dao phần rộng nhất 7,5cm.

* **Về thương tích:**

- *Đối với Lâm Văn V:* Tiến hành xác minh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh xác định thương tích ban đầu của V như sau: 01 vết thương tại khuỷu tay phải dài 10 cm, bờ mép gọn, tổn thương phức tạp, lộ khớp khuỷu, tổn thương gân cơ. Chụp X quang xác định có hình ảnh gãy đầu trên xương trụ phải, di lệch. Hiện tình trạng bệnh nhân ổn định.

- *Đối với Bùi Văn Đ:* 01 vết sây sát, bầm tím, rớm máu, đã khô KT (9x0,8)cm tại vùng vai bên trái đến nay sức khỏe ổn định. Đ không có yêu cầu gì về thương tích.

- Đối với anh Nguyễn Văn Đạo: Không bị thương tích gì.

***** Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Lâm Văn V. Tuy nhiên V kiên quyết từ chối, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định dẫn giải nhưng anh V kiên quyết từ chối đồng thời có đơn xin từ chối giám định và đơn xin rút đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo đã gây thương tích cho V.

**** Về trách nhiệm dân sự:*** Gia đình các bị cáo T và Nhất đã động viên thăm hỏi, tự nguyện bồi thường cho V số tiền 100.000.000 đồng bao gồm tiền viện phí, thuốc men, ngày công lao động… Sau khi nhận đủ số tiền trên, V không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

T¹i b¶n c¸o tr¹ng sè 54/ CT – VKS – KV8 ngµy 30/09/2025 cña ViÖn kiÓm s¸t nh©n d©n khu vực 8, tØnh B¾c Ninh truy tè bÞ c¸o Nguyễn Văn T, Trương Minh Nhất về tội "Gây rối trật tự công cộng" qui định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự;

BÞ c¸o Bùi Văn Đ, Lâm Văn V về tội "Gây rối trật tự công cộng" qui định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa sau khi đánh giá, phân tích tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Bắc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Trương Minh Nhất, Bùi Văn Đ, Lâm Văn V về tội "Gây rối trật tự công cộng"

* VÒ ¸p dông ®iÒu luËt: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; 17; 58 BLHS.

Xử phạt:

- Nguyễn Văn T từ 26 tháng tù đến 28 tháng tù,

- Trương Minh Nhất từ 24 tháng tù đến 26 tháng tù,

Áp dụng khoản 1, Điều 318; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; 17; 58 BLHS.

Xử phạt: Lâm Văn V từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1, Điều 318; Điều 65; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; 17; 58 BLHS.

Xử phạt: Bùi Văn Đ từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đ cho UBND xã Hải Quang, tỉnh Ninh Bình, giáo dục, quản lý bị cáo trong thời gian được hưởng án treo và thử thách.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại (dạng dao phay) dài 46cm, bản dao chỗ rộng nhất là 9cm, chuôi dao dược hàn bằng ống kim loại hình trụ Đ kính 2,6 cm, đáy chuôi dao có lỗ ren xoáy Đ kính 1,2 cm; 01 ống kim loại hình trụ dài 46 cm Đ kính 2,6 cm, một đầu được hàn thanh kim loại hình trụ Đ kính 1,2 cm có tiện ren; 01 con dao bằng kim loại dài 45,5cm, bản dao phần rộng nhất 7,5cm.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn T2 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, BKS 37AT-04389.

Tạm giữ số tiền 600.000đồng gia đình các bị cáo nộp tạm ứng án phí để đảm bảo T2 hành án.

Về dân sự: Gia đình các bị cáo T và Nhất đã bồi thường cho V số tiền 100.000.000 đồng bao gồm tiền viện phí, thuốc men, ngày công lao động…, V không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự, nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về án phí các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

C¨n cø vµo c¸c chøng cø vµ c¸c tµi liÖu ®· ®-îc thÈm tra t¹i phi¬n toµ, c¨n cø vµo kÕt qu¶ tranh luËn t¹i phi¬n toµ, tr¬n c¬ së xem xÐt ®Çy ®ñ, toµn diÖn chøng cø, ý kiÕn cña KiÓm s¸t vi¬n, cña c¸c bÞ c¸o, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Héi ®ảng xÐt xö nhËn ®Þnh

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lêi khai nhËn cña các bÞ c¸o t¹i phi¬n toµ h«m nay phï hîp víi hình ảnh Camera tại hiÖn tr-êng, lời khai của các nhân chứng vµ c¸c tµi liÖu ®· ®-îc thu thËp cã trong hå s¬ vô ¸n, ®· cã ®ñ chøng cø chøng minh trong khoảng thời gian từ 01 giờ đến 01 giờ 30 phút ngày 05/4/2025, tại khu vực Đ dân sinh thôn Dương Húc, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh các bị cáo Nguyễn Văn T, Trương Minh Nhất, Bùi Văn Đ, Lâm Văn V đã có hành vi đánh, cãi với nhau, trong đó Nguyễn Văn T, Trương Minh Nhất đã có hành vi dùng chân, tay không đánh anh Nguyễn Văn Đạo

và dùng dao chém Đ, V là bị cáo trong vụ án này. Bị cáo Đ và V có hành vi dùng chân tay không đánh Nhất và anh Nguyễn Đăng Tr. Hành vi của các bị cáo gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân và ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Lãnh đạo thôn và an ninh thôn có công văn đề nghị cơ quan pháp luật xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi gây rối trật tự công cộng để giữ vững trật tự trị an, an toàn xã hội.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T, Trương Minh Nhất dùng hung khí đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" qui định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Bùi Văn Đ, Lâm Văn V dùng tay chân đánh nhau đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" qui định tại khoản 1, Điều 318 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo các điều luật trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] XĐt vÒ Tnh chÊt cña vô ¸n: Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn T có vai trò chính, sau bị cáo T là bị cáo Nhất, V, Đ. Vụ án này có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, không có sự phân công bàn bạc từ trước.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giản nhẹ cña tõng bÞ c¸o th× thÊy: Hành vi phạm tội của các bị cáo làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong nhân dân, vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hình vi phạm tội của từng bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ ở điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS. Bị cáo T, Nhất tác động gia đình bồi thường cho V nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đ lần đầu phạm tội thuộc Tr hợp ít nghiệm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo T, Nhất, Đ tự nguyện đến cơ quan điều tra đầu thú, bị cáo V xin cho bị cáo T, Nhất; bị cáo T, Đ có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, bị cáo Nhất có ông nội được tặng Huân chương hữu nghị quốc tế, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3, trong thời gian chuẩn bị xét xử gia đình các bị cáo T, Đ, Nhất đã nộp tiền án phí tại cơ quan T2 hành án dân sự, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo T, Nhất, Đ đều chưa có tiền án tiền sự, nhân thân tốt, bị cáo V có nhân thân xấu. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Sau khi xem xét đánh giá mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo Nguyễn Văn T, Trương Minh Nhất, Lâm Văn V ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo các bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Bùi Văn Đ xét thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội.

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại (dạng dao phay) dài 46cm, bản dao chỗ rộng nhất là 9cm, chuôi dao dược hàn bằng ống kim loại hình trụ Đ kính 2,6 cm, đáy chuôi dao có lỗ ren xoáy Đ kính 1,2 cm; 01 ống kim loại hình trụ dài 46 cm Đ kính 2,6 cm, một đầu được hàn thanh kim loại hình trụ Đ kính 1,2 cm có tiện ren; 01 con dao bằng kim loại dài 45,5cm, bản dao phần rộng nhất 7,5cm, không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn T2 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, BKS 37AT-04389.

[7] Về thương tích của Lâm Văn V Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định dẫn giải nhưng V kiên quyết từ chối không đi, Tại phiên tòa bị cáo V từ chối đi giám định vì bị cáo cho rằng mình có lỗi trước, đã đánh Nhất, đến nay vết thương đã lành không ảnh hưởng gì, nên không yêu cầu giám định. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với việc gây thương tích cho V.

Về trách nhiệm dân sự vụ án: Lâm Văn V đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu giải quyết, nên không giải quyết trong vụ án này. Anh Nguyễn Văn T và anh Trần Văn C là anh của bị cáo T và Nhất đã bồi thường cho V thay cho của các bị cáo không yêu cầu các bị cáo phải trả lại khoản tiền, nên không giải quyết trong vụ án này.

Ngày 20/10/2025 Bùi Văn Đ nộp 200.000đồng, ngày 31/10/2025, Nguyễn Văn T nộp số tiền 200.000đồng, Trương Minh Nhất nộp 200.000đồng cho bị cáo T, Nhất và Đ tại phòng T2 hành án dân sự khu vực 8, Bắc Ninh để đóng án phí. Số tiền này tạm giữ lại để đảm bảo T2 hành án.

Liên quan đến vụ án còn có:

+ Đối với hành vi anh Đạo gọi Đ đến địa điểm bị nhóm T đánh với mục đích để nhờ nói chuyện giúp chứ không có mục đích rủ rê, lôi kéo, kích động Đ đánh nhóm của T. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý Đạo phù hợp.

+ Đối với Trần Đăng T1: Tiến hành xác minh hiện T1 không có mặt tại địa phương. Do vậy, Cơ quan điều tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

+ Đối với Nguyễn Đăng Tr, Nguyễn Văn T2: Tr, T2 chỉ biết việc va chạm giao thông chứ không biết việc T, Nhất có mang theo hung khí. Chỉ khi được T gọi ra chỗ anh Đạo thì Tr, T2 mới biết T, Nhất có hung khí. Tr, T2 không tham gia đánh anh Đạo nên Cơ quan điều tra không xử lý Tr, T2 đồng phạm về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Điều 318 Bộ luật Hình sự mà chỉ giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

Về án phÝ HSST các bị cáo phải chịu án phí theo qui ®Þnh cña ph¸p luËt.

V× c¸c lÏ trªn:

quyÕt ®Þnh

Tuyªn bè các bÞ c¸o Nguyễn Văn T, Trương Minh Nhất, Lâm Văn V, Bùi Văn Đ phạm tội "Gây rối trật tự công cộng"

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 47; Điều 17; 58 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Xử phạt:

- Nguyễn Văn T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 06/04/2025

- Trương Minh Nhất 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 06/04/2025

Căn cứ khoản 1, Điều 318; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 47; Điều 17; 58 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

- Xử phạt Lâm Văm V 06 (Sáu) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 28/08/2025.

Tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn T, Trương Minh Nhất, Lâm Văn V mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo T2 hành án.

Căn cứ khoản 1, Điều 318; Điều 65; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 47; Điều 17; 58 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

- Xử phạt Bùi Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn Đ cho UBND xã Hải Quang, tỉnh Ninh Bình giáo dục, quản lý bị cáo trong thời gian được hưởng án treo và thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật T2 hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong tr-ên hîp ng-êi ®-îc h-ëng ¸n treo thay ®æi n¬i c- tró th× thùc hiÖn theo quy ®Þnh t¹i ®iÒu 92 cña LuËt T2 hµnh ¸n h×nh sù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại (dạng dao phay) dài 46cm, bản dao chỗ rộng nhất là 9cm, chuôi dao dược hàn bằng ống kim loại hình trụ Đ kính 2,6 cm, đáy chuôi dao có lỗ ren xoáy Đ kính 1,2 cm; 01 ống kim loại hình trụ dài 46 cm Đ kính 2,6 cm, một đầu được hàn thanh kim loại hình trụ Đ kính 1,2 cm có tiện ren; 01 con dao bằng kim loại dài 45,5cm, bản dao phần rộng nhất 7,5cm, không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn T2 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, BKS 37AT-04389. Số máy: CGA1615563, số khung MH8DJ11ANMJ115201. Theo biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh với phòng T2 hành án dân sự khu vực 8, tỉnh Bắc Ninh ngày 24/9/2025.

Tạm giữ số tiền Bùi Văn Đ nộp 200.000đồng, Anh Nguyễn Văn T nộp 200.000đồng, anh Trương Minh Nhất nộp 200.000đồng để đảm bảo T2 hành án.

Mỗi bị c¸o phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

C¸c bÞ c¸o, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cã quyÒn kh¸ng c¸o b¶n ¸n trong h¹n 15 ngµy kÓ tõ ngµy tuyªn ¸n.

N¬i nhËn:
- Tòa án nhân dân tỉnh BN
- VKSND tỉnh BN;
- VKSND khu vực 8
- C«ng an tỉnh BN, trại tạm giam số 1, phân trại Tiên Du, BN;

T/m. Héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm
ThÈm ph¸n - Chñ täa phiªn tßa

- Phòng THA d©n sù khu vực 8, BN
- Nh÷ng ng-êi tham gia tè tông;
- L-u hå s¬, V¨n phßng.

Nguyễn Tiến Hưng